

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Tham dự lễ tốt nghiệp	Lệ phí làm lễ	Ghi chú
1	20730022	Mật Ngọc Trang Thanh	CN1.K2020.1	Có		
2	22210116	Trương Khánh Hạ	CN2.K2022.3	Có		
3	22210126	Nguyễn Hữu Huy	CN2.K2022.3	Có		
4	22730001	Lê Minh An	CN1.K2022.1	Có		
5	22730009	Lê Tấn Vũ Khanh	CN1.K2022.1	Có		
6	22730023	Trần Lê Phú An	CN1.K2022.2	Có		
7	22730026	Võ Đức Dũng	CN1.K2022.2	Có		
8	22730039	Trần Hùng Vĩnh Kiệt	CN1.K2022.2	Có		
9	22730040	Phan Thành Long	CN1.K2022.2	Có		
10	22730042	Trần Trung Nghĩa	CN1.K2022.2	Có		
11	22730048	Ngô Thành Tài	CN1.K2022.2	Có		
12	22730050	Đỗ Nguyễn Uyên Thảo	CN1.K2022.2	Có		
13	22730051	Cao Minh Thư	CN1.K2022.2	Có		
14	22730053	Nguyễn Thị Anh Thư	CN1.K2022.2	Có		
15	22730056	Nguyễn Anh Tuấn	CN1.K2022.2	Có		
16	22730059	Nguyễn Thị Như Ý	CN1.K2022.2	Có		
17	23210017	Nguyễn Quốc Đạt	CN2.K2023.1	Có		
18	23210056	Hoàng Thị Oanh	CN2.K2023.1	Có		
19	23210057	Tạ Hoàng Hồng Phát	CN2.K2023.1	Có		
20	23210072	Võ Thị Nữ Thảo	CN2.K2023.1	Có		
21	23210078	Phạm Thị Hương Trà	CN2.K2023.1	Có		
22	23210079	Dương Thị Huyền Trân	CN2.K2023.1	Có		
23	23210089	Lê Tuấn Anh	CN2.K2023.2	Có		
24	23210094	Nguyễn Thị Phương Châu	CN2.K2023.2	Có	x	
25	23210096	Nguyễn Khắc Công	CN2.K2023.2	Có		
26	23210101	Lê Bảo Đức	CN2.K2023.2	Có	x	
27	23210108	Lê Nguyên Thanh Hằng	CN2.K2023.2	Có		
28	23210129	Phạm Lê Yến Ly	CN2.K2023.2	Có		
29	23210133	Vũ Ngọc Diễm My	CN2.K2023.2	Có		
30	23210140	Nguyễn Văn Nhơn	CN2.K2023.2	Có		
31	23210142	Nguyễn Thịnh Phát	CN2.K2023.2	Có		
32	23210145	Nguyễn Hồng Phúc	CN2.K2023.2	Có		
33	23210155	Lê Nguyên Thanh Thảo	CN2.K2023.2	Có		
34	23210156	Lê Thị Thu Thảo	CN2.K2023.2	Có		
35	23210163	Lê Trần Minh Thư	CN2.K2023.2	Có		
36	23210164	Lê Quốc Thụy	CN2.K2023.2	Có		
37	23210166	Phạm Trần Tiến	CN2.K2023.2	Có		
38	23210180	Trần Xuân Viễn	CN2.K2023.2	Có		
39	23210181	Nguyễn Lâm Hoàng Vũ	CN2.K2023.2	Có		
40	23210184	Trần Thanh Xuân	CN2.K2023.2	Có		
41	23210187	Nguyễn Hoàng Phi Yến	CN2.K2023.2	Có		
42	23410017	Nguyễn Minh Hiếu	LT.K2023.1	Có		
43	23410059	Nguyễn Hoàng Bảo	LT.K2023.2	Có		
44	23410063	Đàm Đình Cường	LT.K2023.2	Có		

45	23410066	Trần Quốc Đạt	LT.K2023.2	Có		
46	23410067	Thái Hoa Hoàng Diệu	LT.K2023.2	Có		
47	23410071	Nguyễn Đức Duy	LT.K2023.2	Có		
48	23410074	Lê Thị Hằng	LT.K2023.2	Có		
49	23410088	Đào Đức Minh Khôi	LT.K2023.2	Có		
50	23410089	Phạm Gia Lâm	LT.K2023.2	Có		
51	23410092	Vũ Huy Lộc	LT.K2023.2	Có		
52	23410097	Đặng Tuấn Nghĩa	LT.K2023.2	Có		
53	23410098	Trần Trung Nghĩa	LT.K2023.2	Có		
54	23410099	Châu Thành Nhân	LT.K2023.2	Có		
55	23410115	Trịnh Minh Tân	LT.K2023.2	Có		
56	23410123	Phan Minh Thuận	LT.K2023.2	Có		
57	23410131	Phan Nguyễn Đăng Trường	LT.K2023.2	Có		
58	23410136	Nguyễn Quốc Việt	LT.K2023.2	Có		
59	23410137	Bùi Hồng Vinh	LT.K2023.2	Có		
60	23410138	Đào Huệ Quốc Vinh	LT.K2023.2	Có		
61	23410139	Lê Hoàng Vũ	LT.K2023.2	Có		
62	23410140	Hoàng Công Nhựt Vỹ	LT.K2023.2	Có		
63	23410144	Nguyễn Trọng Bính	LT.K2023.3	Có		
64	23410151	Lê Ngọc Phương Đông	LT.K2023.3	Có		
65	23410155	Võ Trung Hiếu	LT.K2023.3	Có	x	
66	23410158	Trịnh Quang Huy	LT.K2023.3	Có		
67	23410159	Lê Thượng Khang	LT.K2023.3	Có		
68	23410163	Tôn Thất Đăng Khoa	LT.K2023.3	Có		
69	23410165	Cao Thanh Lâm	LT.K2023.3	Có		
70	23410171	Huỳnh Lê Nghĩa	LT.K2023.3	Có		
71	23410173	Lê Thành Nhân	LT.K2023.3	Có	x	
72	23410177	Đặng Tuấn Phong	LT.K2023.3	Có		
73	23410178	Lê Hoàng Quân	LT.K2023.3	Có		
74	23410179	Mai Văn Quân	LT.K2023.3	Có		
75	23410180	Nguyễn Quốc Linh Quang	LT.K2023.3	Có		
76	23410183	Tổng Minh Sang	LT.K2023.3	Có		
77	23410188	Vũ Văn Tăng	LT.K2023.3	Có		
78	23410192	Nguyễn Nhật Thanh	LT.K2023.3	Có		
79	23410193	Nguyễn Anh Thi	LT.K2023.3	Có		
80	23410196	Phạm Hoàng Thọ	LT.K2023.3	Có		
81	23410197	Võ Hữu Thông	LT.K2023.3	Có		
82	23410201	Nguyễn Trọng Trí	LT.K2023.3	Có		
83	23410202	Nguyễn Đức Trọng	LT.K2023.3	Có	x	
84	23410203	Mai Nhựt Trường	LT.K2023.3	Có	x	
85	21730001	Đinh Văn Ánh	CN1.K2021.1	Không		
86	21730002	Đinh Văn Anh	CN1.K2021.1	Không		
87	21730003	Nhâm Vĩ Đạt	CN1.K2021.1	Không		
88	21730004	Đỗ Minh Hoàng	CN1.K2021.1	Không		
89	21730005	Trần Hữu Mạnh	CN1.K2021.1	Không		
90	21730007	Hồ Thanh Sơn	CN1.K2021.1	Không		

91	21730010	Hoàng Công Tiến	CN1.K2021.1	Không		
92	21730027	Trương Đức Hồng	CN1.K2021.2	Không		
93	21730041	Trương Đức Văn	CN1.K2021.2	Không		
94	21730049	Tạ Đình Huy	CN1.K2021.3	Không		
95	21730070	Cù Xuân Tùng	CN1.K2021.1	Không		
96	22210128	Phạm Quốc Huy	CN2.K2022.3	Không		
97	22210143	Bùi Thị Mỹ Ngọc	CN2.K2022.3	Không		
98	22210147	Đoàn Tấn Phương	CN2.K2022.3	Không		
99	22210148	Nguyễn Thị Hồng Phượng	CN2.K2022.3	Không		
100	22210154	Hồ Thị Thanh Thanh	CN2.K2022.3	Không		
101	22210157	Bùi Bá Thịnh	CN2.K2022.3	Không		
102	22210168	Đào Thị Việt Trinh	CN2.K2022.3	Không		
103	22730002	Nguyễn Lương Bằng	CN1.K2022.1	Không		
104	22730004	Nguyễn Ngọc Cường	CN1.K2022.1	Không		
105	22730005	Võ Đức Được	CN1.K2022.1	Không		
106	22730006	Lê Văn Hòa	CN1.K2022.1	Không		
107	22730007	Hoàng Quốc Hưng	CN1.K2022.1	Không		
108	22730008	Tô Thái Huyền	CN1.K2022.1	Không		
109	22730016	Võ Trường Sinh	CN1.K2022.1	Không		
110	22730019	Nguyễn Trung Thành	CN1.K2022.1	Không		
111	22730020	Phạm Tuấn Thanh	CN1.K2022.1	Không		
112	22730032	Trịnh Phạm Trung Hiếu	CN1.K2022.2	Không		
113	22730033	Võ Minh Hiếu	CN1.K2022.2	Không		
114	22730036	Huỳnh Ngọc An Khang	CN1.K2022.2	Không		
115	22730044	Nguyễn Minh Sang	CN1.K2022.2	Không		
116	22730052	Lê Ngọc Anh Thư	CN1.K2022.2	Không		
117	22730054	Nguyễn Trung Tín	CN1.K2022.2	Không		
118	23210002	Nguyễn Đức Anh	CN2.K2023.1	Không		
119	23210010	Lương Quế Chi	CN2.K2023.1	Không		
120	23210012	Nguyễn Mạnh Cường	CN2.K2023.1	Không		
121	23210013	Tạ Nguyễn Mạnh Cường	CN2.K2023.1	Không		
122	23210019	Võ Đức Dũng	CN2.K2023.1	Không		
123	23210022	Trần Thị Thùy Dương	CN2.K2023.1	Không		
124	23210027	Đỗ Minh Hải	CN2.K2023.1	Không		
125	23210028	Lại Duy Hải	CN2.K2023.1	Không		
126	23210030	Tiêu Võ Hồng Hân	CN2.K2023.1	Không		
127	23210031	Mai Thảo Hiền	CN2.K2023.1	Không		
128	23210032	Nguyễn Danh Hiếu	CN2.K2023.1	Không		
129	23210038	Phạm Tiến Hùng	CN2.K2023.1	Không		
130	23210041	Lại Đức Huy	CN2.K2023.1	Không		
131	23210042	Nguyễn Hữu Duy Khoa	CN2.K2023.1	Không		
132	23210043	Đặng Hoàng Lâm	CN2.K2023.1	Không		
133	23210045	Lưu Trúc Linh	CN2.K2023.1	Không		
134	23210047	Phạm Nguyễn Hữu Lộc	CN2.K2023.1	Không		
135	23210051	Trần Hoài Nam	CN2.K2023.1	Không		
136	23210054	Quách Phùng Bảo Ngọc	CN2.K2023.1	Không		

137	23210055	Nguyễn Lê Anh Nhật	CN2.K2023.1	Không		
138	23210058	Nguyễn Lê Trường Phong	CN2.K2023.1	Không		
139	23210059	Huỳnh Kiệt Phương	CN2.K2023.1	Không		
140	23210060	Bùi Khánh Sơn	CN2.K2023.1	Không		
141	23210063	Trần Minh Tâm	CN2.K2023.1	Không		
142	23210064	Huỳnh Văn Tân	CN2.K2023.1	Không		
143	23210066	Đặng Văn Thành	CN2.K2023.1	Không		
144	23210076	Vũ Thanh Thuý	CN2.K2023.1	Không		
145	23210077	Phan Văn Tiến	CN2.K2023.1	Không		
146	23210084	Châu Anh Tuấn	CN2.K2023.1	Không		
147	23210090	Hoàng Thế Bảo	CN2.K2023.2	Không		
148	23210091	Phan Thiệu Bảo	CN2.K2023.2	Không		
149	23210092	Trần Thế Bảo	CN2.K2023.2	Không		
150	23210099	Hồ Thị Ngọc Định	CN2.K2023.2	Không		
151	23210102	Nguyễn Anh Đức	CN2.K2023.2	Không		
152	23210103	Hoàng Đình Dũng	CN2.K2023.2	Không		
153	23210105	Lê Ngọc Duy	CN2.K2023.2	Không		
154	23210109	Nguyễn Thanh Hậu	CN2.K2023.2	Không		
155	23210111	Nguyễn Duy Hiếu	CN2.K2023.2	Không		Thay đổi thông tin cá nhân
156	23210117	Lê Hứa Quỳnh Hương	CN2.K2023.2	Không		
157	23210119	Âu Nguyễn Hoàng Huy	CN2.K2023.2	Không		
158	23210122	Nguyễn Hồng Cẩm Khánh	CN2.K2023.2	Không		
159	23210131	Phạm Như Quang Minh	CN2.K2023.2	Không		
160	23210144	Lê Bình Phú	CN2.K2023.2	Không		
161	23210146	Lê Văn Quân	CN2.K2023.2	Không		
162	23210173	Vũ Thị Cẩm Tú	CN2.K2023.2	Không		
163	23210175	Trần Nguyễn Quang Tùng	CN2.K2023.2	Không		
164	23210178	Nguyễn Chung Văn	CN2.K2023.2	Không		
165	23210186	Lê Thị Yến	CN2.K2023.2	Không		
166	23410011	Trần Ngọc Guitar	LT.K2023.1	Không		
167	23410048	Trần Hoàng Tú	LT.K2023.1	Không		
168	23410056	Lê Nguyễn Hoài An	LT.K2023.2	Không		
169	23410057	Trần Lê Bằng	LT.K2023.2	Không		
170	23410061	Võ Minh Chánh	LT.K2023.2	Không		
171	23410064	Hoàng Hải Đăng	LT.K2023.2	Không		
172	23410065	Nguyễn Hữu Đạt	LT.K2023.2	Không		
173	23410072	Nguyễn Văn Hà	LT.K2023.2	Không		
174	23410075	Nguyễn Anh Hào	LT.K2023.2	Không		
175	23410076	Lê Trung Hậu	LT.K2023.2	Không		
176	23410079	Hồ Phạm Sĩ Hưng	LT.K2023.2	Không		
177	23410080	Ngô Quốc Hùng	LT.K2023.2	Không		
178	23410082	Phạm Lý Hùng	LT.K2023.2	Không		
179	23410091	Vũ Hoàng Liêm	LT.K2023.2	Không		
180	23410093	Nguyễn Tấn Mạnh	LT.K2023.2	Không		
181	23410100	Nguyễn Thị Hồng Nhung	LT.K2023.2	Không		

182	23410106	Nguyễn Hồng Phúc	LT.K2023.2	Không		
183	23410107	Đinh Tiến Phương	LT.K2023.2	Không		
184	23410111	Nguyễn Minh Quang	LT.K2023.2	Không		
185	23410116	Đỗ Minh Thành	LT.K2023.2	Không		
186	23410120	Phạm Văn Thóa	LT.K2023.2	Không		
187	23410122	Hồ Huỳnh Thông	LT.K2023.2	Không		
188	23410133	Trần Lê Anh Tuấn	LT.K2023.2	Không		
189	23410143	Lê Phan Thanh Bình	LT.K2023.3	Không		
190	23410145	Trần Lê Huệ Chi	LT.K2023.3	Không		
191	23410149	Nguyễn Duy Đạt	LT.K2023.3	Không		
192	23410150	Võ Thanh Đô	LT.K2023.3	Không		
193	23410154	Cao Trung Hiếu	LT.K2023.3	Không		
194	23410156	Phạm Hồng Huy	LT.K2023.3	Không		
195	23410157	Trần Đình Huy	LT.K2023.3	Không		
196	23410161	Nguyễn Thế Khanh	LT.K2023.3	Không		
197	23410164	Lại Minh Kiệt	LT.K2023.3	Không		
198	23410169	Lê Ngọc Minh	LT.K2023.3	Không		
199	23410172	Lê Xuân Ngọc	LT.K2023.3	Không		
200	23410176	Lê Thị Quỳnh Như	LT.K2023.3	Không		
201	23410181	Trần Lê Như Quỳnh	LT.K2023.3	Không		
202	23410186	Nguyễn Trần Tâm	LT.K2023.3	Không		
203	23410189	Ngô Quốc Thắng	LT.K2023.3	Không		
204	23410194	Hà Quốc Thịnh	LT.K2023.3	Không		
205	23410199	Võ Huỳnh Thanh Thuận	LT.K2023.3	Không		
206	23410206	Trần Văn Vinh	LT.K2023.3	Không		
207	22730028	Nguyễn Hữu Đức Duy	CN1.K2022.2	Có		Chưa đủ hồ sơ
208	23210037	Hàng Nguyên Hưng	CN2.K2023.1	Không		Chưa đủ hồ sơ
209	23210067	Nguyễn Chí Thanh	CN2.K2023.1	Không		Chưa đủ hồ sơ
210	23210127	Nguyễn Hoàng Long	CN2.K2023.2	Có		Chưa đủ hồ sơ
211	23210141	Phạm Thị Ngọc Như	CN2.K2023.2	Có		Chưa đủ hồ sơ
212	23410128	La Bảo Trân	LT.K2023.2	Không		Chưa đủ hồ sơ